

Số: 75/CV-CKCT01

V/v: Công bố thông tin theo quy định

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2018

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

2. Mã chứng khoán: CTS

3. Địa chỉ trụ sở chính: 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

4. Điện thoại: 04.62780012

Fax: 043.9741760

5. Người thực hiện công bố thông tin:

Họ và tên: Phan Hải Sâm

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Địa chỉ: 306, Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại di động: 0904214000

Điện thoại cơ quan: 04.39785553

Fax: 04.39746821

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

6. Nội dung của thông tin công bố:

- Công bố Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Công bố về mức chi trả cổ tức của Công ty năm 2017.
- Công bố kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: vietinbanksc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC, TK.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Hải Sâm

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM
2018

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 26/03/2018;
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ngày 26/03/2018;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2017 và định hướng kinh doanh năm 2018.

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2017 và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017.

Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

	Đơn vị tính: Đồng	
	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Tổng tài sản	1.838.253.177.523
2.	Nợ phải trả	667.379.742.694
3.	Vốn chủ sở hữu, trong đó:	1.170.873.434.829
	- Vốn góp của chủ sở hữu	976.529.360.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	6.193.512.734

Chỉ tiêu	Số tiền
- Cổ phiếu quỹ	(255.742.104)
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	25.503.619.401
- Quỹ dự phòng tài chính	25.503.619.401
- Lợi nhuận chưa phân phối	137.399.065.397
4. Tổng doanh thu (=Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	289.128.811.091
5. Tổng chi phí (=Chi phí hoạt động kinh doanh + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	155.512.219.164
6. Lợi nhuận trước thuế	133.616.591.927
7. Lợi nhuận sau thuế	109.854.487.143

Đơn vị tính: Đồng

Điều 4. Nhất trí thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2017, thù lao thường Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền
1. Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2017	104.269.652.477
2. Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (5% LNST)	5.213.482.624
3. Trích Quỹ dự phòng Tài chính (5% LNST)	5.213.482.624
4. Tỷ lệ chia cổ tức (9%) Trong đó LNST năm 2017: 84.511.946.355 VND; LNST các năm trước để lại 3.375.696.045 VND	87.887.642.400
5. Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi	5.515.000.000
6. Trích thù lao, thưởng HĐQT, BKS	914.795.374

(*). Số tiền chi trả cổ tức tạm tính bằng tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (tính theo mệnh giá) để chi trả cổ tức với tỷ lệ 9,0% bằng cổ phiếu, tính trên cơ sở số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày đăng ký cuối cùng 14/03/2018 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Số liệu hạch toán cụ thể sẽ căn cứ vào kết quả sau khi thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 9,0% mệnh giá của Công ty.

Điều 5. Nhất trí thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 với một số nội dung chính sau:

- Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Mã cổ phiếu : CTS
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu : 9%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:9 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận cổ tức là 9 cổ phiếu mới phát hành thêm)
- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 97.652.936 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ (bao gồm cả cổ phiếu mua lô lẻ) : 36.733 cổ phiếu (tại ngày đăng ký cuối cùng 14/03/2018 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 97.616.203 cổ phiếu (tại ngày đăng ký cuối cùng 14/03/2018 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2017)
- Số lượng phát hành dự kiến : 8.785.458 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) : 87.854.580.000 đồng
Số lượng cổ phiếu phát hành và tổng giá trị phát hành cụ thể sẽ căn cứ vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ chi trả cổ tức 9 % bằng cổ phiếu.
- Nguồn vốn thực hiện : Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính tới thời điểm 31/12/2017 (căn cứ số liệu tại BCTC năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty)
- Thời gian phát hành dự kiến : Trong năm 2018 (Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể sau khi nhận

được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

▪ Xử lý cổ phiếu lẻ

: Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ không thực hiện và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên sổ cổ phần thực tế phân phối được.

Ví dụ: Với tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 9,0%, cổ đông A hiện đang sở hữu 1.005 cổ phần của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, sẽ nhận được cổ tức là 90,45 cổ phiếu mới, tuy nhiên do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên thực tế cổ đông A sẽ chỉ nhận được 90 cổ phiếu mới và 0,45 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, trong trường hợp cần thiết, thực hiện việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh chi tiết phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế; thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

(Chi tiết phương án theo nội dung Tờ trình đính kèm).

Điều 6. Nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2018 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	365.000.000.000
Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	
2. Trong đó chi phí lương hàng năm của Công ty thực hiện theo hướng dẫn và phê duyệt của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	202.000.000.000

3. Lợi nhuận trước thuế	163.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế	130.400.000.000
5. Tỷ lệ Cổ tức (%)	10%

Điều 7. Nhất trí thông qua mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 như sau:

- Tối đa 2% lợi nhuận sau thuế năm 2018.
- + Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định việc phân phối cho các thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách.
- + Tiền lương, tiền thưởng của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách và Ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát: Thực hiện chi trả theo các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Điều 8. Nhất trí thông qua chủ trương chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm
(Chi tiết theo nội dung Tờ trình đính kèm)

Điều 9. Nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.
(Chi tiết sửa đổi theo nội dung Tờ trình đính kèm)

Điều 10. Nhất trí thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Điều 11. Nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam lựa chọn một công ty kiểm toán trong các công ty kiểm toán sau đây hoặc công ty kiểm toán có năng lực tương đương thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2018 để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2018 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG.

Điều 12. Nhất trí thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
(Chi tiết sửa đổi theo nội dung Tờ trình đính kèm)

Điều 13: Nhất trí thông qua tờ trình về việc bầu/miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019, cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 theo đơn từ nhiệm đối với các ông, bà:

+ Vũ Anh Đức

+ Nguyễn Thị Minh Hằng

Nhất trí thông qua việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 với các ông, bà:

+ Ông Lê Thế Mạnh - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

+ Bà Đặng Thị Việt Hà - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Điều 14: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/03/2018. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hạ Quang Vũ

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

**NĂM
2018**

Số: 01/2018/BBH-ĐHĐCĐ-CKCT

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2018

- Tên doanh nghiệp** : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Giấy phép thành lập và hoạt động** : Số 107/UBCK-GP ngày 01/07/2009, giấy phép điều chỉnh số 37/GPĐC-UBCK ngày 21/08/2015 và giấy phép điều chỉnh số 44/GPĐC-UBCK ngày 13/09/2017.
- Trụ sở chính** : Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Địa điểm họp Đại hội** : Khách sạn Sheraton Hà Nội - K5 Nghi Tàm, 11 Xuân Diệu, Tây Hồ, Hà Nội
- Thời gian tổ chức Đại hội** : Từ 13h30' ngày 26 tháng 03 năm 2018
- Thành phần tham dự Đại hội** : Cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 14/03/2018;
- Đại diện đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 – Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, khách mời, phóng viên thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình đến đưa tin.

DIỄN BIẾN TÓM TẮT ĐẠI HỘI:

I. Khai mạc Đại hội và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

1. Khai mạc đại hội

Đại hội được chính thức khai mạc vào hồi 14h00'.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã nghe Ông Võ An Hải – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tới 14h00' ngày 26/03/2018 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 97.616.203 cổ phần;

- Cổ đông được mời tham dự gồm: Toàn bộ cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 14/03/2018;
- Tổng số đại biểu (cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự Đại hội: 58 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 73.957.710 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 75,7638% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Cổ đông tham dự trực tiếp: 46 người;
- Đại biểu được ủy quyền: 12 người.

Các đại biểu là cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nêu trên có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

Ban tổ chức sẽ tiếp tục làm thủ tục đăng ký cho cổ đông hoặc người đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp đã khai mạc. Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội sau khi đăng ký xong.

II. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội, bầu Đoàn Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu, thông qua chương trình và quy chế tổ chức Đại hội

1. Đại hội đã nghe Ông Võ An Hải – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

2. Đại hội tiến hành bầu Đoàn Chủ tọa, chỉ định Ban Thư ký và bầu Ban Kiểm phiếu

Bầu Đoàn Chủ tọa bao gồm:

- Ông Hạ Quang Vũ

Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương

- Ông Không Phan Đức

Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương

- Bà Nguyễn Thị Minh Hằng

Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương

Chủ tọa Đại hội: Ông Hạ Quang Vũ

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

Đoàn Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Tô Giang Nam : Thư ký Công ty
- Ông Phạm Bá Đông : Nhân viên phòng TCHC

Bầu Ban kiểm phiếu bao gồm:

- Ông Võ An Hải : Trưởng phòng KTKSNB – Trưởng ban
- Ông Lê Huy Tuệ : Phụ trách phòng CNTT – Thành viên
- Bà Thái Thị Minh Tâm : Trưởng phòng DVCK – Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến

3. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội

- Đại hội đã nghe Ông Hạ Quang Vũ – Chủ tọa Đại hội, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Chương trình Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

- Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Minh Hằng – Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

III. Các nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2017 và định hướng kinh doanh năm 2018

Đại hội đã nghe Ông Hạ Quang Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2017 và định hướng kinh doanh năm 2018 (tài liệu kèm theo).

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2017 và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017

Đại hội đã nghe Ông Đinh Huy Kiên – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2017 và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 (tài liệu kèm theo).

3. Trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Minh Hằng – Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán (tài liệu kèm theo).

4. Trình bày Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2017, thù lao thưởng Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Minh Hằng – Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các Quỹ năm 2017, thù lao thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017 (tài liệu kèm theo)

5. Trình bày Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Minh Hằng – Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 (tài liệu kèm theo).

6. Trình bày Tờ trình kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2018

Đại hội đã nghe Ông Khổng Phan Đức – Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình về Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2018 (tài liệu kèm theo).

7. Trình bày Tờ trình kế hoạch mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018

Đại hội đã nghe Ông Khổng Phan Đức – Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày nội dung Tờ trình kế hoạch mức thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 (tài liệu kèm theo).

8. Trình bày Tờ trình chủ trương chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm:

Đại hội đã nghe Ông Khổng Phan Đức – Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình chủ trương chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm (tài liệu kèm theo).

9. Trình bày Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Đại hội đã nghe Ông Hạ Quang Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (*tài liệu kèm theo*).

10. Trình bày Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đã nghe Ông Hạ Quang Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình về thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*tài liệu kèm theo*).

11. Trình bày Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2018, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2018 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện

Đại hội đã nghe Ông Đinh Huy Kiên – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2018 của Công ty (*tài liệu kèm theo*).

12. Trình bày Tờ trình thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam:

Đại hội đã nghe Ông Đinh Huy Kiên – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (*tài liệu kèm theo*).

IV. Thảo luận và Ý kiến của cổ đông

Đoàn Chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe các ý kiến của các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại Đại hội. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải thích tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

V. Bầu cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019

1. Trình bày Tờ trình về việc bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019

Đại hội đã nghe Ông Hạ Quang Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Tờ trình về việc bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 (*tài liệu kèm theo*).

- Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 theo đơn từ nhiệm đối với các ông, bà:

+ Vũ Anh Đức

+ Nguyễn Thị Minh Hằng

với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

2. Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019

Đại hội đã nghe Ông Hạ Quang Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương đọc danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 (Danh sách kèm theo).

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019 với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

3. Trình bày Quy chế bầu cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019

Đại hội đã nghe Ông Võ An Hải – Trưởng Ban Kiểm phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 (tài liệu kèm theo).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019 với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành; 0% không tán thành và 0% không có ý kiến.

VI. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Võ An Hải – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm Phiếu Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội như sau:

- **Tổng số Phiếu lấy ý kiến phát ra:** 108 phiếu, đại diện cho 74.182.155 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số Phiếu lấy ý kiến thu về:** 106 phiếu, đại diện cho 74.181.940 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99.9999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty.

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2017 và định hướng kinh doanh năm 2018:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.143.540 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9479% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 707 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0009% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 37.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0506 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2017 và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.144.246 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9489% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 1 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,000001 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 37.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0506 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

3. Thông qua nội dung của Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.144.237 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9489% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 10 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Không có ý kiến: 37.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0506% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

4. Thông qua nội dung của Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2017, thù lao thưởng Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2017:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.142.214 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9462 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 798 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0011% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 38.805 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0523% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

5. Thông qua nội dung của Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.144.607 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9494 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 10 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 37.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0501% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

6. Thông qua nội dung Tờ trình kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2018:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;

- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.143.819 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9483% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 798 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0011% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 37.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0501% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

7. Thông qua nội dung của Tờ trình kế hoạch mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 74.143.002 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9472% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 10 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 38.805 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0523% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

8. Tờ trình chủ trương chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.142.584 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9467% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Không tán thành: 798 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0011% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 38.435 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0518% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

9. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.142.675 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9468% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 707 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00095% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 38.435 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0518% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

10. Thông qua nội dung của Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 104 phiếu, đại diện cho 74.181.717 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9997% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 2 phiếu, đại diện cho 223 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0003% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.143.281 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9476% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 1 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,000001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 38.435 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0518% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

11. Thông qua nội dung của Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2018, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2018 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là: 74.143.272 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9476% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 110 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 38.435 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0518% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

12. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam:

- + Số Phiếu Biểu quyết hợp lệ thu về: 105 phiếu, đại diện cho 74.181.817 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty;
- + Số Phiếu Biểu quyết không hợp lệ thu về: 1 phiếu, đại diện cho 123 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,0002% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về của Công ty.

Kết quả:

- Tán thành: 74.143.381 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9477% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không tán thành: 1 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,000001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Không có ý kiến: 38.435 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0518% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

VII. Kết quả bầu cử:

Đại hội đã nghe Ông Võ An Hải – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019 như sau:

Tổng số phiếu bầu cử phát ra: 108 phiếu, đại diện cho **74.182.155 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu bầu cử thu về: 107 phiếu, đại diện cho **74.182.055 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **99,9999%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự phát ra.

Trong đó:

- Số phiếu bầu cử hợp lệ thu về: **101 phiếu**, đại diện cho **74.161.908 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **99,9729%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thu về;
- Số phiếu bầu cử không hợp lệ thu về: **6 phiếu**, đại diện cho **20.147 cổ phần** có quyền biểu quyết, chiếm **0,0272%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thu về.

Kết quả bầu cử

Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự
Ông Lê Thế Mạnh	74.131.577	99,9318%
Bà Đặng Thị Việt Hà	74.118.619	99,9144%

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, ông/bà sau đây trúng cử thành viên độc lập Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công thương nhiệm kỳ 2014 – 2019:

1. Ông Lê Thế Mạnh - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
2. Bà Đặng Thị Việt Hà - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

VIII. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2017 và định hướng kinh doanh năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9479% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2017 và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9489% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9489% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2017, thù lao, thưởng Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9462% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
5. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9494% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9483% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
7. Thông qua Kế hoạch mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9472% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
8. Thông qua Chủ trương chào bán và kinh doanh chứng quyền có bảo đảm với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9467% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9468% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
10. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9476% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
11. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2018, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2018 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9476% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
12. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng là 99,9477% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

IX. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Biên bản này được lập vào hồi 18h30' ngày 26/03/2018 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam kết thúc chương trình Đại hội.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua./.

THƯ KÝ GHI BIÊN BẢN



Tô Giang Nam



Phạm Bá Đông



Hạ Quang Vũ